



BẢO GIÁ GHẾ QUẦY BAR – QUẦY LỄ TÂN

I. GHẾ QUẦY BAR- QUẦY LỄ TÂN

TT	MÃ SẢN PHẨM	GIÁ BÁN (VNĐ)	KÍCH THƯỚC			MÔ TẢ	ẢNH MINH HỌA
			Rộng	Sâu	Cao		
1	SB01	679,000	470	470	865 - 1075	Ghế bar chân mạ, đệm tựa mút bọc PVC, ghế điều chỉnh được độ cao, có chỗ để chân.	
2	SB03	465,000	325	400	950 ÷ 1075	Ghế bar khung thép sơn tĩnh điện, đệm mút bọc PVC. Ghế điều chỉnh được độ cao và có chỗ để chân	
3	SB04	449,000	325	350	885 ÷ 1010	Ghế bar khung thép sơn tĩnh điện, đệm mút bọc PVC. Ghế điều chỉnh được độ cao và có chỗ để chân	
4	SB06	319,000	Ø350		620 ÷ 750	Ghế bar sử dụng chân nhựa, có tầng chân, ghế điều chỉnh được độ cao, đệm mút bọc PVC	
5	SB07	177,000	440	405	825	Ghế gấp khung thép sơn tĩnh điện. Đệm nhựa	
		192,000				Đệm PVC	
		154,000				Khung ghế	
6	SB09	602,000	Ø390		770 ÷ 970	Ghế bar chân thép mạ, đệm mút bọc PVC, ghế điều chỉnh được độ cao, có chỗ để chân và tầng chân.	
7	SB10	849,000	Ø450		930	Ghế bar khung thép mạ, đệm tựa bọc PVC dày.	
8	SB11	942,000	450	470	890 ÷ 1110	Ghế bar tựa gỗ sơn kết hợp bọc PVC, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
9	SB12	942,000	440	400	830 ÷ 1050	Ghế bar tựa gỗ sơn kết hợp bọc PVC, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
10	SB510K	646,000	540	530	1030 ÷ 1150	Ghế bar chân nhựa, đệm mút bọc PVC, ghế điều chỉnh được độ cao, có chỗ để chân và bánh xe di chuyển.	
	SB510	695,000					
11	SB22	1,106,000	440	440	940 ÷ 1050	Ghế bar khung thép mạ, đệm tựa bọc PVC dày, điều chỉnh được độ cao.	
12	SB27	1,177,000	450	440	950 ÷ 1060	Ghế bar khung thép mạ, đệm tựa bọc PVC dày, điều chỉnh được độ cao.	

13	SB29	1,177,000	440	460	910 ÷ 1020	Ghế bar khung thép mạ có tựa gỗ tự nhiên, đệm bọc PVC, điều chỉnh được độ cao.	
14	SB30	586,000	440	400	650 ÷ 850	Ghế bar đệm nhựa đúc lưng thấp, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
15	SB31	657,000	450	450	760 ÷ 960	Ghế bar đệm nhựa đúc lưng trung, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
16	SB32	772,000	460	430	750 ÷ 950	Ghế bar đệm nhựa đúc, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
17	SB33	887,000	410	410	650 ÷ 850	Ghế bar đệm nhựa, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
18	SB34	668,000	390	380	620 ÷ 835	Ghế bar đệm nhựa, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
19	SB35	712,000	455	440	760 ÷ 980	Ghế bar đệm nhựa, chân đế thép dập mạ Cr-Ni bóng sáng, điều chỉnh được độ cao.	
20	SB36	635,000	385	405	830 - 1000	Ghế quầy bar khung mạ, đệm tựa khung nhựa có một lớp đệm PVC, ghế điều chỉnh được độ cao.	
21	SB37	1,090,000	525	480	850	Ghế bar khung gỗ kết hợp thép sơn tĩnh điện, đệm nhựa.	
22	SB60	2,880,000	700	615	830 - 955	Ghế phòng khách và phòng ngủ điều chỉnh được độ cao. Đệm mút đúc có khung thép, bọc da công nghiệp. Chân thép mạ.	
23	SB61	2,880,000	740	580	680 - 1000	Ghế phòng khách và phòng ngủ điều chỉnh được độ cao. Đệm mút đúc có khung thép, bọc vải. Chân nhôm đúc.	